Soạn Ngữ văn lớp 6 VNEN Bài 7: Hoạt động khởi động

Câu 1 (trang 43 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Quan sát những bức hình sau và đoán xem thần đồng toán học Lương Thế Vinh đã xử trí như thế nào khi sứ giả nhà Minh thách ông cân một con voi.

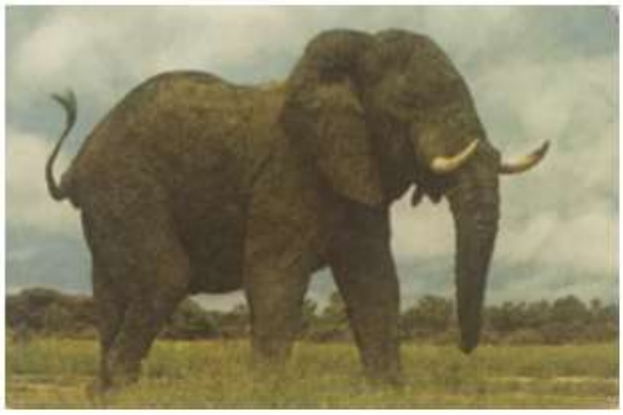

Trả lời:

Cách xử lý của thần đồng toán học Lương Thế Vinh:

- Đưa voi lên một chiếc thuyền

- Đánh dấu mép nước bên thuyền trước và sau khi đưa voi lên

- Vẫn chiếc thuyền ấy, đổ đá vào thuyền đến lúc thuyền chìm xuống đến đúng vạch mép nước khi voi lên thuyền.

- Lấy đá ra và cân chỗ đá đó.

Câu 2 (trang 43 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Từ câu chuyện Lương Thế Vinh, theo em, thế nào là người thông minh?

Trả lời:

Người thông minh là người biết quan sát, biết vận dụng và ghi nhớ, hiểu mình hiểu người, biết linh hoạt xử lý trong mọi tình huống.

Soạn Văn lớp 6 VNEN Bài 7: Hoạt động hình thành kiến thức

Câu 1 (trang 44, 45, 46, 47 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Đọc văn bản sau: Em bé thông minh

Câu 2 (trang 47, 48 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Tìm hiểu văn bản

a (trang 47 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Những chi tiết nào trong truyện cho thấy cách ứng xử thông minh của em bé?

Trả lời:

Những chi tiết trong truyện cho thấy cách ứng xử thông minh của em bé:

Câu đố	Chi tiết	Giải câu đố
Trâu của lão cày 1 ngày được mấy đường?	Nhanh miệng hỏi vặn lại viên quan	"Gậy ông đập lưng ông" để trả lời, dồn người hỏi vào thế bí
Nuôi con trâu đực đẻ ra 9 con?	Cậu bé thản nhiên và mách nước cho làng ngả trâu ăn	Đóng kịch để nhà vua tự nói ra sự vô lý của mình
Xẻ thịt con chim sẻ thành 3 mâm cỗ	Gậy ông đập lưng ông	Yêu cầu vua làm cây kim của cậu trở thành một con dao to để sẻ thịt chim
Làm sao xâu được sợi chỉ mảnh xuyên qua vỏ ốc	Cậu vừa đùa nghịch vừa gỡ bí cho triều đình	Sử dụng kinh nghiệm dân gian để giải đố của sứ thần .

b (trang 47 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Để thể hiện trí thông minh của em bé, tác giả dân gian đã dùng hình thức nghệ thuật nào trong các hình thức dưới đây?

A. Tạo tình huống mẫu thuẫn

B. Thách đố và giải đố

C. Tạo tình huống hài hước

D. Cả ba cách trên

Trả lời:

Để thể hiện trí thông minh của em bé, tác giả dân gian đã tạo tình huống mâu thuẫn, thách đố và giải đố, tạo tình huống hài hước

Vậy đáp án đúng là: **D. Cả ba cách trên**

c (trang 47 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Sau đây là các tình huống thách đố trong truyện. Hãy ghi lại cách trả lời của em vào ô tương ứng (theo mẫu).

Tình huống	**Cách trả lời**
1. Câu đố của viên quan	M. Hỏi vặn lại bằng một câu đố tương tự
2. Câu đố của vua (lần 1)	
3. Câu đố của vua (lần 2)	
4. Câu đố của sứ thần nước láng giềng	

Trả lời:

Tình huống	**Cách trả lời**
1. Câu đố của viên quan	M. Hỏi vặn lại bằng một câu đố tương tự
2. Câu đố của vua (lần 1)	Đóng kịch, trách cha không đẻ em bé để cho vua tự nói điều phi lý. Cậu bé dùng lý lẽ của vua (giống đực không đẻ) để bác ý vua.
3. Câu đố của vua (lần 2)	Giải thích bằng cách đố lại: yêu cầu vua rèn cái kim may thành dao để làm thịt con chim sẻ dọn thành ba cỗ thức ăn.
4. Câu đố của sứ thần nước láng giềng	Vận dụng kinh nghiệm dân gian của các cụ ngày xưa để lại (buộc sợi chỉ vào mình kiến bôi mỡ một đầu rồi để kiến bò sang)

d (trang 48 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Tác dụng của những câu trả lời ấy đối với câu chuyện là gì? Chọn ô phù hợp

Tác dụng của cách trả lời	**Đúng**	**Sai**
1. Làm câu chuyện trở nên sống động, hấp dẫn		
2. Làm cho câu chuyện có màu sắc hoang đường, kì bí		
3. Làm cho câu chuyện có màu sắc hài hước, tạo tiếng cười vui vẻ, hồn nhiên trong đời sống		

4. Làm cho các tình tiết trong truyện không bị lặp lại, nhàm chán		

Trả lời:

Tác dụng của cách trả lời	**Đúng**	**Sai**
1. Làm câu chuyện trở nên sống động, hấp dẫn	X	
2. Làm cho câu chuyện có màu sắc hoang đường, kì bí		X
3. Làm cho câu chuyện có màu sắc hài hước, tạo tiếng cười vui vẻ, hồn nhiên trong đời sống	X	
4. Làm cho các tình tiết trong truyện không bị lặp lại, nhàm chán		X

e (trang 48 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Qua câu chuyện này, tác giả muốn nói lên điều gì nhất?

A. Sự sáng suốt, thận trọng của nhà vua

B. Sự khôn khéo, lém lỉnh của em bé

C. Sự sắc sảo của nhân dân trong các câu đố

D. Sự thông minh và trí không dân gian

Trả lời:

Chọn B

g (trang 48 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Từ câu chuyện *Em bé thông minh*, em rút ra được những bài học gì ?

Trả lời:

Về ý nghĩa:

- Đề cao trí thông minh trong cuộc sống

- Ước mơ đất nước có những con người thông minh tài giỏi.

Câu 3 (trang 48 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Chữa lỗi dùng từ (dùng từ không đúng nghĩa)

Kể lại câu chuyện Em bé thông minh, các bạn học sinh đã nói những câu sau:

- Tuy mất nhiều công tìm kiếm nhưng viên quan vẫn chưa tìm thấy ai an lạc

- Khi dân làng nhận được lệnh vua ai nấy đều tưng tửng

- Hai cha con xin làng một con trâu và một thúng gạo làm phí tổn để thỉnh kinh liệu việc đó.

- Khi hai cha con đang ăn cơm ở cổng quán thì sứ của nhà vua tới.

Theo em, bạn học sinh đó đã dùng không đúng những từ nào? Vì sao không đúng? Hãy thay bằng các từ đúng?

Trả lời:

Đánh số thứ tự những câu mà các bạn học sinh nói là (1), (2), (3), (4) ta có nhận xét như bảng sau:

Câu	Từ dùng không đúng	Từ thay thế
(1)	an lạc	lỗi lạc
(2)	tưng tửng	tưng hửng
(3)	thỉnh kinh	trẩy kinh
(4)	cổng quán	công quán

Câu 4 (trang 48 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Kể chuyện em bé thông minh

Kể lại chuyện em bé thông minh theo gợi ý sau:

- Mở đầu: Giới thiệu tình huống truyện, hoàn cảnh dẫn đến sự xuất hiện của em bé.

- Thân bài: Kể các tình huống thể hiện trí thông minh của em bé trong truyện

- Kết bài: Khẳng định tài trí của em bé và nêu cảm nghĩ của bản thân.

Trả lời:

- Mở đầu:

Xưa có vị vua sai cận thần đi tìm người tài giúp nước. Tìm mãi chưa thấy, một hôm qua cánh đồng thấy hai cha con đang cho trâu cày, ông ta nghĩ bụng muốn thử hai cha con này, liền cao giọng:

- Này lão kia! Trâu của lão một ngày cày được mấy đường?

Người cha còn ngẩn ra thì đứa con đã nhanh nhảu hỏi vặn: Thế xin hỏi ông câu này đã: Nếu ông trả lời đúng ngựa của ông đi một ngày được mấy bước, tôi sẽ cho ông biết trâu của cha tôi một ngày cày được mấy đường.

Viên quan sửng sốt và vui mừng vì nhận ra đây chính là người mình đang tìm kiếm, vội về tâu vua.

- Thân bài:

Nghe kể vua mừng lắm, nhưng còn nghi ngờ muốn thử thêm lần nữa. Vua ban cho làng cậu bé 1 con trâu đực và ba thúng gạo nếp, bắt dân làng sau 1 năm phải khiến con trâu ấy đẻ thành 9 con, nếu không cả làng bị phạt.

Dân làng hoang mang, còn cậu bé thản nhiên bảo làng cứ mổ trâu ra ăn lộc vua, còn lại cậu bé sẽ giải quyết được. Dân làng tuy ngờ vực nhưng có sự cam đoan thì cũng đồng ý. Thế rồi hai cha con lên kinh.

Đến hoàng cung, chú bé một mình vào trong kêu khóc, vua tra khảo. Hỏi ra thì cậu bé bảo:

- Tâu đức vua! Mẹ con không may chết sớm, mà cha con thì không chịu đẻ em bé để chơi với con cho có bạn nên con khóc. Dám mong đức vua phán bảo cha con cho con được nhờ.

Vua bật cười, phán: …"Giống đực thì làm sao mà đẻ được? "

Vậy là vua mắc bẫy, cậu bé đứng lên kêu về câu chuyện vua bắt làng cậu nuôi trâu đực sinh con.

Vẫn muốn thử lần nữa, vua sai người mang cho cậu con chim sẻ, bảo cậu làm thịt thành 3 mâm cỗ. Cậu bé không ngần ngại đưa sứ giả cây kim bảo về tâu vua rèn cho cậu thành con dao xẻ thịt. Từ đó vua phải gật gù công nhận trí thông minh của cậu.

Hồi ấy, nước láng giềng lăm le nước ta, cho sứ thần sang dò xem nước ta có người tài không, sứ giả mang theo câu đố: Làm thế nào xỏ sợi chỉ qua con ốc vặn rất dài?

Triều thần bó tay, cậu bé biết được thì cất tiếng ngân nga câu hát dân gian. Vua hiểu ngay ý, thì ra bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng, bôi mỡ đầu kia vỏ ốc, con kiến tự khắc xỏ chỉ qua ốc. Sứ giả láng giềng ngạc nhiên thán phục.

- Kết bài:

Em bé thông minh là một câu chuyện cổ tích rất hay. Tuy chỉ là một cậu bé nhưng đã có những khả năng suy luận và mưu trí thật không thua kém nhiều người lớn tuổi, thậm chí cậu còn có những sáng kiến mà người lớn không nghĩ ra được!

Soạn VNEN Văn 6 Bài 7: Hoạt động luyện tập

Câu 1 (trang 49 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Đọc văn bản sau: Chuyện Lương Thế Vinh

a (trang 49 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Tự đọc - hiểu câu chuyện trên bằng cách hoàn thành các câu hỏi:

(1) Ai là nhân vật thông minh được kể trong câu chuyện?

(2) Chi tiết nào chứng minh sự thông minh, tài trí của nhân vật ?

(3) Để thể hiện trí thông minh của nhân vật, tác giả dân gian đã chọn hình thức nghệ thuật nào? Tác dụng của hình thức ấy?

(4) Em có nhận xét gì về cách giải đố của nhân vật ? Cách giải đố ấy lí thú ở chỗ nào?

Trả lời:

(1) Nhân vật thông minh được kể trong truyện là thần đồng toán học Lương Thế Vinh

(2) Chi tiết chứng minh sự thông minh tài trí của nhân vật: Khi quả bưởi lăn xuống hố sâu, hẹp Lương Thế Vinh đã dùng chiếc nón múc nước ở vũng gần đó và đổ vào hố, quả bưởi từ từ nổi lên.

(3) Để thể hiện trí thông minh của nhân vật, tác giả dân gian đã chọn hình thức tự sự.

Tác dụng: giúp người đọc nắm được trình tự câu chuyện một cách chi tiết, dễ hiểu → thấy được tính cách nhân vật.

(4) cách giải đố của nhân vật rất lí thú (gần gũi dân gian), dựa vào những hiện tượng, kiến thức đời sống (quả bưởi dù nặng hay nhẹ rơi xuống nước sẽ nổi).

b (trang 49, 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Điền vào bảng sau điểm giống và khác nhau giữa nhân vật em bé trong truyện *Em bé thông minh* và *Chuyện Lương Thế Vinh.*

Trả lời:

	Em bé thông minh	**Chuyện Lương Thế Vinh**
Giống	- Đều nói về trí thông minh của con người (chủ yếu là trẻ nhỏ). - Đề cao tinh thần học hỏi và trí tuệ của người Việt	
Khác	- Nhân vật không có thật - Giải đố bằng cách lấy cái không xác định lý giải cái xác định và kinh nghiệm dân gian	- Nhân vật có thật - Giải đố bằng kinh nghiệm thực tế

c (trang 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Từ những câu chuyện trên, em hãy cho biết: Những người thông minh là những người như thế nào? Làm thế nào để trở thành người thông minh.

Trả lời:

- Người thông minh là: người biết tư duy linh hoạt, biết lắng nghe, đối diện tích cực với cuộc sống và có thể chăm sóc gia đình, công việc vẹn toàn.

- Để trở thành người thông minh, cần:

+ Biết thắc mắc, tìm tòi, học hỏi; tự nhận thức được cái gì là tốt là xấu

+ Chăm chỉ đọc sách, nghe nhạc, ít xem tivi....

Câu 2 (trang 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Luyện tập về dùng từ đúng nghĩa

a (trang 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Chọn từ thích hợp trong các từ sau: thông minh, thông thái, thông thạo để điền vào các chỗ trống dưới đây.

Trả lời:

Thứ tự lựa chọn từ: thông thạo, thông thái, thông minh

b (trang 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Gạch dưới các kết hợp từ đúng:

- Tương lai sáng lạn - Tương lai xán lạn

- Bản tuyên ngôn - Bảng tuyên ngôn

- Bôn ba hải ngoại - Buôn ba hải ngoại

- Nói năng tùy tiện - Nói năng tự tiện

Trả lời:

- Tương lai sáng lạn - Tương lai xán lạn

- Bản tuyên ngôn - Bảng tuyên ngôn

- Bôn ba hải ngoại - Buôn ba hải ngoại

- Nói năng tùy tiện - Nói năng tự tiện

c (trang 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Chữa lỗi dùng từ trong các câu sau:

- Mặc dù còn một số yếu điểm nhưng so với năm học cũ, lớp 6B đã có những tiến bộ vượt bậc

- Trong cuộc họp lớp, Lan đã được các bạn nhất trí đề bạt làm lớp trưởng

- Làm sai thì cần thực thà nhận lỗi, không nên bao biện

- Chúng ta có nhiệm vụ giữ gìn những cái tinh tú của văn hóa dân tộc.

Trả lời:

Lỗi sai trong các câu là lỗi dùng sai từ:

- Câu 1: *yếu điểm*. Sửa lại: *khuyết điểm*

- Câu 2: *đề bạt*. Sửa lại: *bầu*

- Câu 3: *thực thà*. Sửa lại: *thật thà*

- Câu 4: *tinh tú*. Sửa lại: *tinh túy*

Câu 3 (trang 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Mỗi nhóm cử một đại diện kể lại *Chuyện Lương Thế Vinh* theo các yêu cầu.

Soạn VNEN Ngữ văn 6 Bài 7: Hoạt động vận dụng

Câu 1 (trang 50 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Nêu một tình huống thể hiện cách ứng xử thông minh, khéo léo trong cuộc sống.

Trả lời:

Ở làng nọ có một người đàn ông thông minh sở hữu 1 cái giếng nước. Giếng luôn đầy nước, trong vắt, nguồn nước chưa bao giờ cạn. Một ngày nọ anh quyết định bán nó cho bác nông dân gần nhà với giá hời.

Một trưa, qua ngang đó, anh thấy bác nông dân đang múc nước giếng, gã tiến lại gần ngăn bác nông dân lại: "Tôi chỉ bán cái giếng cho ông, còn nước vẫn là của tôi. Ông không được múc nước lên dùng thế".

Bác nông dân nghĩ quả thực vậy, buồn rầu đi về. Nhưng không có nước vườn hoa màu của ông không có gì để tưới. Ấm ức, bác nông dân mang sự việc trình quan. Quan gọi anh chàng kia lên hỏi, anh chàng đó cố đáp và chắc mẩm cái lý về mình.

Quan huyện gật gù, mỉm cười: "Vậy thì ngươi nhanh chóng về múc hết nước trong giếng ra, trả lại giếng cho bác nông dân, hoặc ngươi thuê cái giếng dự trữ nước cho bác ấy, chứ ngươi không thể để nước của ngươi mãi trong giếng nhà bác ấy mãi được". Anh chàng kia đành lủi thủi chịu thua trí khôn của quan.

Câu 2 (trang 50, 51 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Lập dàn ý chi tiết cho bài kể miệng về bản thân và gia đình (theo mẫu):

Trả lời:

*** Giới thiệu bản thân:**

- Mở bài: Lời chào, trước tiên giới thiệu lý do mình đứng trước mọi người giới thiệu.

- Thân bài:

+ Họ tên: Nguyễn Mai Linh, 11 tuổi

+ Địa chỉ: Ngõ …, đường …, quận …, tỉnh/ Tp

+ Vài nét về gia đình: gồm mấy người? có những ai?

+ Công việc hằng ngày: Đi học, về nhà giúp đỡ bố mẹ làm việc nhà và học bài đầy đủ vào mỗi tối....

+ Sở thích: xem phim hoạt hình, đọc truyện và chơi thể thao

+ Ước mơ: trở thành hướng dẫn viên du lịch/…

+ Câu nói thích nhất: Nếu không tiến lên phía trước thì bạn sẽ mãi dậm chân tại chỗ.

- Kết bài: Cảm ơn mọi người đã lắng nghe

*** Giới thiệu gia đình:**

- Mở bài:

Lời chào: Xin chào các bạn. Mình xin được tự giới thiệu mình là …, học sinh lớp …, trường …. Mình muốn giới thiệu các bạn biết về gia đình mình.

- Thân bài:

+ Giới thiệu chung: Gia đình mình gồm 4 thành viên, bố mẹ, mình và em gái mình. Gia đình mình sống trong một căn hộ nhỏ ở ….

+ Kể về bố: Bố mình là …[tên], một kĩ sư tin học, thường xuyên phải đi công tác xa. Công việc của bố là chế tạo ra những phần mềm hữu ích cho cuộc sống

+ Kể về mẹ: Mẹ mình là …[tên] là cô giáo, hàng ngày ngoài giờ lên lớp mẹ còn phải chăm lo mọi việc cho gia đình.

+ Kể về em gái: Em tên là …[tên], em ấy năm nay 1 tuổi, đang tập nói và rất đáng yêu.

+ Tình cảm của mình với gia đình: Gia đình luôn là nơi mình cảm thấy ấm áp và tràn ngập tình yêu thương. Gia đình là động lực để mình phấn đấu học tập ngày càng tốt hơn.

- Kết bài: Cảm ơn mọi người đã lắng nghe!

Câu 3* (trang 51 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Trong thực tiễn sử dụng tiếng việt của người Việt hiện nay, một số trường hợp sau thường bị nhầm lẫn. Hãy sử dụng từ điển tiếng việt để giải nghĩa giúp mọi người phân biệt sự khác nhau giữa những từ đó.

yếu điểm	điểm yếu
bàng quang	bàng quan
khuyến mại	khuyến mãi
tri thức	trí thức
sáng lạn	xán lạn

tuýp	típ

Trả lời:

yếu điểm: điểm quan trọng, có ý nghĩa lớn	điểm yếu: điểm dễ bị tổn thương nhất
bàng quang: cơ quan chứa nước tiểu do thận tiết ra cho quá trình đi tiểu	bàng quan: làm ngơ, ngoài cuộc, coi như không dính líu gì đến mình
khuyến mại: hoạt động xúc tiến thương mại nhằm xúc tiến việc mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ bằng cách dành cho khách hàng những lợi ích nhất định	khuyến mãi: hoạt động tác động lên người bán hàng nhằm kích thích việc mua hàng hóa
tri thức: gồm những dữ kiện, thông tin, sự mô tả, hay kỹ năng có được nhờ trải nghiệm hay thông qua giáo dục	trí thức: là người có kiến thức sâu xa về một hay nhiều lĩnh vực hơn sự hiểu biết của dân chúng trong xã hội từng thời kỳ.
sáng lạn	xán lạn: tươi sáng rực rỡ
tuýp: ống nhỏ, dài, thường bằng kim loại. Ví dụ: tuýp thuốc mỡ, tuýp kem đánh răng...	típ: một khoản tiền nhỏ mà khách hàng thưởng thêm cho người phục vụ nhằm thể hiện sự hài lòng cùng lời biết ơn của họ về chất lượng dịch vụ tại đây

Soạn Văn VNEN 6 Bài 7: Hoạt động tìm tòi mở rộng

Câu 1 (trang 51 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Tìm và kể lại một câu chuyện khác về một em bé thông minh.

Trả lời:

Nguyễn Hiền sinh năm 1234, tỉnh Nam Định. Ông mồ côi cha từ bé và được mẹ cho theo học sư thầy trong làng. Cậu bé Nguyễn Hiền sớm thể hiện tư chất vượt trội, học tập rất nhanh. 11 tuổi, Hiền đã nổi tiếng và được mệnh danh thần đồng.

Tương truyền, có lần sứ giả nước khác sang thăm, thách đố vua quan nhà Trần xâu chỉ qua con ốc. Triều đình bó tay. Lúc đó vua nhớ đến trạng Nguyễn Hiền, sai người đến hỏi ý kiến.

Viên quan được giao việc đến quê trạng gặp ngay một lũ trẻ chăn trâu đang nghịch đất ngoài làng. Trong đó, một đứa bé mặt mũi khôi ngô chỉ huy nhóm bạn nặn voi từ đất. Kỳ lạ là con voi đó có thể đi, hỏi ra mới biết, họ dùng cua làm mình voi và lấy đỉa làm vòi nên con voi có thể di chuyển. Viên quan đoán đây là trạng Nguyễn Hiền nhưng vẫn ra vế đố để thử tài: "Tự là chữ, cắt giằng đầu, chữ tử là con, con ai

con ấy?". Trạng nhanh chóng ứng đối: "Vu là chưng, bỏ ngang lưng, chữ đinh là đứa, đứa nào đứa này!".

Biết chắc đây là người cần tìm, viên quan xuống, truyền lại ý chỉ vua muốn mời Nguyễn Hiền về kinh nhưng trạng không chịu vì cho rằng, vua làm vậy cũng không đúng lễ. Quan đành thuật lại câu đố của sứ giả nước ngoài, Nguyễn Hiền xui bọn trẻ hát:

"Tích tịch tình tang

Bắt con kiến càng buộc chỉ ngang lưng

Bên thì lấy giấy mà bưng

Bên thì bôi mỡ kiến mừng kiến sang".

Quan nghe xong, biết đây là câu trả lời triều đình cần liền vội vã về kinh.

Câu 2 (trang 52 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Tìm và đọc truyện *Cây bút thần* (Truyện cổ tích Trung Quốc)

Câu 3 (trang 52 sgk Ngữ văn 6 tập 1 VNEN). Đọc thêm